

K

hi phân tích chủ nghĩa tư bản, Marx đã nêu lên hai tính chất phi lý lớn của nó. Đó là khủng hoảng sản xuất thừa so với nhu cầu có khả

năng thanh toán và thất nghiệp. Nhiều nhà kinh tế lớn mà tiêu biểu nhất là J.M.Keynes, cũng đã thấy đây là hai khuyết tật lớn nhất của chủ nghĩa tư bản và đã bước đầu tìm ra được một số giải pháp để làm dịu hai khuyết tật này. Như bộ chỉ ngân sách và lạm phát đã được dùng để xây dựng các công trường lớn vừa giải quyết thất nghiệp vừa tăng cầu để giải quyết khủng hoảng sản xuất thừa. Kết quả là từ năm 1933 tới nay đã không xảy ra những cuộc khủng hoảng kinh tế lớn như đã xảy ra năm 1929 đến 1932. Các nhà kinh tế hiện đại sau Keynes, đã hết lời chê bai Keynes là thô sơ là công thức toán sơ cấp không đủ sức giải những bài toán cao cấp của kinh tế học hiện nay.

nhiều hàng hơn sẽ được đóng thuế ít hơn.

- Nó thúc đẩy việc thực hiện pháp lệnh về kế toán thống kê chống được tình hình không hạch toán kế toán hoặc hạch toán sai để giấu bớt doanh thu.

Vì vậy muốn phát huy được các tác dụng nói trên cần tính thuế suất trên số chênh lệch giá mua bán sao cho người nộp thuế theo loại này có lợi hơn người nộp thuế theo doanh thu. Đồng thời cũng phải khoán thu thật cao đối với những người không chịu thi hành pháp lệnh về kế toán thống kê, phạt thật nặng đối với người che giấu doanh thu.

Chính sách phân phối công bằng là nội dung gắn liền rõ nét nhất là định hướng XHCN. Cần phải tìm mọi giải

và trên mặt báo là phần thu ngân sách. Nhưng ngân sách chỉ thực hiện đầy đủ chức năng phân phối một cách công bằng và có tác dụng kích thích sản xuất qua việc sử dụng các nguồn thu vào các khoản chi đúng hướng và có hiệu quả. Ở các nước tư bản, các khoản chi thường tập trung cho việc phục vụ chính sách chạy đua vũ trang như ở Mỹ. Sau những cuộc lạm phát triền miên vào thập kỷ 60 và 70 với kết quả là căn bệnh lạm suy (stagnation, vừa lạm phát vừa suy thoái), họ bắt đầu phủ nhận sạch trơn những gì mà Keynes đã đem lại cho chủ nghĩa tư bản và đi vào chỗ chống lạm phát một chiều bất chấp suy thoái kinh tế ngày càng khó gở.

Để giữ vững định hướng XHCN, ngân sách nhà nước phải tập trung chi

VỀ ĐỊNH HƯỚNG XHCN

TRONG CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH

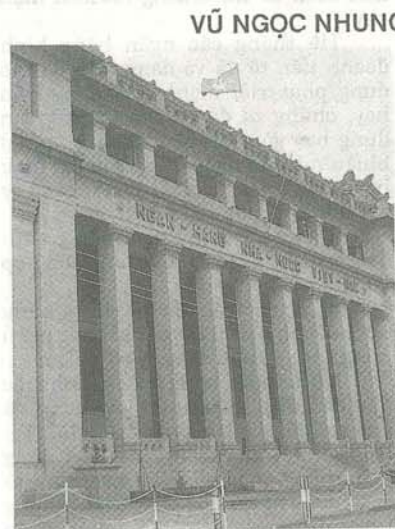
Lý tưởng XHCN luôn luôn tìm cách giải quyết hai điểm phi lý lớn này: sản xuất thừa không tiêu thụ được mà người lao động làm ra những sản phẩm đó lại không được hưởng xứng đáng: gạo thừa mà vẫn có hàng triệu người đói, xí nghiệp không dùng hết công suất mà vẫn có người thất nghiệp... Chính vì vậy mà chúng ta cần phải bàn kỹ về định hướng XHCN trong chính sách tài chính hiện nay.

1. Cần quan tâm tới chính sách phân phối lại trong cơ cấu các loại thuế và nghiệp vụ tính thuế

Khi bàn về cải tiến các loại thuế đã có những ý kiến chỉ thấy đơn thuần về lượng thuế tăng hay giảm, ví dụ có xí nghiệp đã tính toán thấy nếu thu thuế theo số chênh lệch giữa giá mua - bán sẽ phải nộp nhiều hơn khi nộp thuế doanh thu. Tôi cho rằng khi tính thuế và nhất là khi định ra thuế suất cần phải cần nhắc xem loại thuế đó có tác dụng phân phối lại thu nhập công bằng hơn không? Như trường hợp vừa nêu, thuế tính theo số chênh lệch giá mua bán có nhiều tác dụng tốt hơn thuế tính trên doanh thu như:

- Nó phân phối thu nhập công bằng hơn, người ăn lãi nhiều, thương nhân lợi dụng lúc các xí nghiệp quốc doanh sản xuất gần ổn định giá bán để đầu cơ nâng giá bán lẻ cần phải đóng thuế nhiều hơn (dẫn chứng như giá bia trong dịp Tết, giá xi măng vừa qua).

- Nó góp phần bình ổn giá vì người nào giảm mức lời ròng để bán được



Ảnh : HÒA TẤN

pháp trong việc xác định và đổi mới các loại thuế, trong nghiệp vụ tính và thu thuế để đảm bảo tính công bằng trong đóng thuế. Không thể để tình trạng người tích cực thi hành chính sách thuế lại bị thiệt thòi trong cạnh tranh so với người trốn thuế.

Chính sách phân phối công bằng còn phải thể hiện trong khi dự toán và thực hiện các khoản chi ngân sách.

2. Nắm vững tác dụng điều tiết kinh tế, phân phối lại thu nhập của tài chính để dự toán và thực hiện các khoản chi của ngân sách.

Điều được bàn nhiều ở Quốc hội

tiêu vào các khoản có tác dụng tăng sức mua và tạo công ăn việc làm. Ví dụ:

- Tiếp tục cải tiến tiền lương sao cho công chức phải có mức sống của tầng lớp trung lưu để họ phải suy nghĩ không bán mình cho hối lộ và đi vào tham nhũng. Khi đó đa số thanh liêm sẽ dè dặt được thiếu số tham nhũng.

- Tăng thêm nữa hiệu quả của quỹ xóa đói giảm nghèo như trợ cấp cho các ngân hàng tương tế của người nghèo tập trung vào phần vốn để cho vay nuôi nấng đối với những trường hợp dùng tiền vay không có hiệu quả do nguyên nhân khách quan. Như khi chăn nuôi bị dịch bệnh người vay được vay tiếp sẽ có thể trả nợ cho cả hai lần vay để được vay lâu dài.

- Nền có kinh phí tổ chức các đội thanh tra nhân dân để vừa góp phần giải quyết việc làm cho người lao động vừa giăng một mạng lưới chống thất thu thuế, chống buôn lậu. Chỉ cần các đội thanh tra này quét sạch thuốc lá ngoại ở các điểm bán lẻ, ở các công chức mà lại hút thuốc ngoại là có thể chặn đứng để dành nơi tiêu thụ hàng cấm nhập và lậu thuế. Đồng tác thanh tra đơn giản như kiểm soát gát gạo việc dán tem thuế trên từng mớ hàng ngoại chắc chắn có hiệu quả trong nạn trốn thuế và hối lộ để trốn thuế.

Những biện pháp tương tự như trên còn có thể kể ra rất nhiều, điều cơ bản cần thấy rõ là nó tạo thêm sức mua và lâu dài sẽ giảm mạnh điều phi lý là sản xuất thừa so với nhu cầu có khả năng thanh toán của đông đảo người lao động ♣